**TIẾT 4 + 5. BÀI 2: SỬ DỤNG NĂNG LƯỢNG TRONG GIA ĐÌNH**

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Kiến thức:**

Thực hiện được một số biện pháp sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm và hiệu quả.

**2. Năng lực:**

**a. Năng lực chung:**

- Năng lực tự chủ và tự học: tìm kiếm thông tin, đọc sách giáo khoa, quan sát hình ảnh, kiến thức thực tế để tìm hiểu các nguồn năng lượng trong gia đình.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết trình bày ý tưởng, thảo luận những vấn đề của bài học, thực hiện có trách nhiệm các phần việc của cá nhân và phôi hợp tốt với các thành viên trong nhóm.

**b. Năng lực công nghệ:**

- Nhận thức công nghệ: nhận biết được các nguồn năng lượng thông dụng để thực hiện các hoạt động thường ngày trong gia đình, nhận biết những tác hại của việc sản xuất và sử dụng các nguồn năng lượng thông dụng.

- Đánh giá công nghệ: đánh giá các hành động gây lãng phí và tiết kiệm năng lượng trong gia đình.

- Thiết kế kĩ thuật: thiết kế được các phương án sử dụng năng lượng trong gia đình tiết kiệm và hiệu quả.

**3. Phẩm chất:**

- Yêu nước: chủ động tham gia hoạt động bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ môi trường sống;

- Chăm chỉ: có ý thức về nhiệm vụ học tập, ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng về sử dụng năng lượng tiệt kiệm, hiệu quả vào đời sống hằng ngày;

- Trách nhiệm: quan tâm đến các công việc của gia đình, có ý thức tiết kiệm trong việc sử dụng năng lượng, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khoẻ cho gia đình và cho cộng đồng;

- Tự chủ và tự học: chủ động, tích cực học tập; vận dụng một cách linh hoạt những kiến thức, kĩ năng về tiết kiệm năng lượng vào các tình huống trong cuộc sống tại gia đình.

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU:**

**1. Giáo viên:**

- Tài liệu giảng dạy: SGK và SBT là tài liệu tham khảo chính.

- Đồ dùng, phương tiện dạy học: máy tính, tivi, tranh ảnh các kiểu nhà, tranh ảnh hoặc video clip mô tả các hiện tượng của thiên nhiên, tranh ảnh về các nguồn năng lượng thông dụng, video clip tóm tắt quy trình sản xuất các nguồn năng lượng thông dụng (than, gas, …), giấy A0, bút lông, ...

- Tìm hiểu tính năng của một số đồ dùng điện, đồ đùng có sử dụng năng lượng phổ biến tại địa phương.

**2. Học sinh:**

- Đọc trước bài học trong SGK.

- Tìm hiểu nguồn năng lượng thông dụng tại địa phương.

- Quan sát cách sử dụng các nguồn năng lượng tại gia đình.

**III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC:**

**1. HOẠT ĐỘNG: MỞ ĐẦU**

a. Mục tiêu: Tạo hứng thú cho HS và tiếp nhận nội dung bài học.

b. Nội dung:Trò chơi: Ghép tranh.

Thể lệ:

- Khi có hiệu lệnh bắt đầu trò chơi, các nhóm sẽ sắp xếp và gắn các mảnh ghép lên khung để được một bức tranh hoàn chỉnh.

- Nhóm nào hoàn thiện phần ghép tranh của nhóm mình thì gắn tranh lên bảng theo hướng dẫn của giáo viên, nhóm nào hoàn thành chính xác và trong thời gian nhanh nhất sẽ là nhóm chiến thắng, thời gian tối đa cho trò chơi ghép tranh là 3 phút.

c. Sản phẩm: Tranh ghép của các nhóm.

|  |  |
| --- | --- |
| Năng lượng mặt trời là tài nguyên năng lượng gì? | Sự khám phá diệu kỳ của than củi - Than củi Việt Nam |
| Hình 1 | Hình 2 |
| Cối Xay Gió Hình ảnh | Định dạng hình ảnh JPG 500540392| vn.lovepik.com | Điện năng là gì ? - Chia sẻ kinh nghiệm về ô tô, xe máy, các tin tức tổng  hợp |
| Hình 3 | Hình 4 |

d. Tổ chức hoạt động:

**Nhiệm vụ 1**

\* Chuyển giao nhiệm vụ: GV chia lớp thành 4 nhóm.

- GV phổ biến luật chơi.

- Khi có hiệu lệnh bắt đầu trò chơi, các nhóm sẽ sắp xếp và gắn các mảnh ghép lên khung để được một bức tranh hoàn chỉnh.

- Nhóm nào hoàn thiện phần ghép tranh của nhóm mình thì gắn tranh lên bảng theo hướng dẫn của giáo viên, nhóm nào hoàn thành chính xác và trong thời gian nhanh nhất sẽ là nhóm chiến thắng, thời gian tối đa cho trò chơi ghép tranh là 3 phút.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

-HS nghe phổ biến luật chơi.

- HS thực hiện hoạt động trò chơi: gắn các mảnh ghép lên khung, sau khi hoàn thiện bức tranh lên gắn trên bảng.

- Sau 3 phút, kết thúc trò chơi.

- GV quan sát phần chơi của các nhóm.

\* Báo cáo, thảo luận: Bảng nhóm gắn các bức tranh lên bảng.

\* Kết luận, nhận định:

- GV nhận xét hoạt động.

- Nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm.

- GV công bố kết quả.

**Nhiệm vụ 2**

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- Yêu cầu HS quan sát 4 bức tranh.

- Yêu cầu HS nêu nội dung của 4 bức tranh.

- Yêu cầu HS quan sát và giải thích nội dung bức tranh đầu bài học trả lời câu hỏi: Vì sao tiết kiệm điện là góp phần bảo vệ tài nguyên thiện nhiên?

\* Thực hiện nhiệm vụ: HS quan sát tranh.

\* Báo cáo, thảo luận:

- HS trình bày nội dung 4 bức tranh theo nhìn nhận của cá nhân.

- HS trả lời câu hỏi: ***Vì sao tiết kiệm điện là góp phần bảo vệ tài nguyên thiên nhiên?*** Theo ý kiến cá nhân.

\* Kết luận, nhận định: GV nhận xét 🡪 dẫn dắt vào bài, nêu mục tiêu bài học: Trong chương trình môn Khoa học lớp 5, các em đã được học về năng lượng, các dạng năng lượng điện, năng lượng chất đốt, năng lượng gió, ... Do đó bài học này cho chúng ta biết về việc sử dụng các dạng năng lượng trong gia đình. Việc sử dụng các đồ dùng điện và đồ dùng sử dụng chất đốt liên quan đến điều kiện sống của mỗi gia đình, của cộng đông dân cư tại địa phương. Để tìm hiểu kĩ hơn về sử dụng năng lượng, chúng ta cùng đến với **bài 2: Sử dụng năng lượng trong gia đình.**

**2. HOẠT ĐỘNG: HÌNH THÀNH KIẾN THỨC:**

**Hoạt động 1: Tìm hiểu các nguồn năng lượng thường dùng trong ngôi nhà.**

a. Mục tiêu: Hướng dẫn HS nhận biết các nguồn năng lượng được sử dụng phổ biến trong ngôi nhà.

b. Nội dung: Các hoạt động thường ngày của con người có sử dụng năng lượng.

c. Sản phẩm: Nhận biết các nguồn năng lượng được sử dụng cho các hoạt động thường ngày của con người trong ngôi nhà.

- Năng lượng điện (được tạo thành từ năng lượng tái tạo và không tái tạo): thường được dùng phổ biến trong các hoạt động của con người.

- Năng lượng chất đốt (năng lượng không tái tạo) thường dùng trong nấu ăn, sưởi ấm…

- Năng lương mặt trời và năng lượng gió (năng lượng tái tạo).

d. Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| \* Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV yêu cầu HS thảo luận theo bàn và thực hiện các hoạt động:  + Quan sát Hình 2.1 trong SHS và kể các hoạt động thường ngày của gia đình.  https://i.vdoc.vn/data/image/2021/08/16/cong-nghe-6-bai-2-1.png  + Để thực hiện những hoạt động đó cần có những phương tiện và dụng cụ nào?  + Để vận hành những phương tiện, dụng cụ đó cần có những nguồn năng lượng nào?  + Nguồn năng lượng nào thường được dùng phổ biến cho các hoạt động của con người?  + Hãy kể thêm các nguồn năng lượng khác được sử dụng để thực hiện các hoạt động thường ngày trong gia đình.  \* Thực hiện nhiện vụ:  - HS nghe nội dung câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm trả lời câu hỏi.  - GV quan sát, hướng dẫn khi học sinh cần sự giúp đỡ.  \* Báo cáo, thảo luận:  - Đại diện HS trả lời câu hỏi.  - Dự kiến sản phẩm:  + Các hoạt động: a. là quần áo; b. nấu ăn; c. học bài; d. nấu ăn; e. làm việc; f. phơi quần áo.  + Để thực hiện những hoạt động đó cần có những phương tiện và dụng cụ: bàn là, xoong, nồi, bàn, ghế, đèn, máy tính, móc, điện, ánh sáng mặt trời, gió.  + Để vận hành những phương tiện, dụng cụ đó cần có những nguồn năng lượng: năng lượng điện, chất đốt, mặt trời.  + Nguồn năng lượng thường được dùng phổ biến cho các hoạt động của con người: điện  + Các nguồn năng lượng khác: gió, mặt trời  - GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung .  - GV giải thích cho HS về dạng năng lượng không tái tạo: năng lượng chất đốt và năng lượng tái tạo: năng lượng mặt trời, năng lượng gió.  \* Kết luận, nhận định:  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  *Các nguồn năng lượng thường dùng trong ngôi nhà: năng lượng điện (là dạng năng lượng được tạo thành từ năng lượng tái tạo và không tái tạo), năng lượng chất đốt (là dạng năng lượng không tái tạo), năng lượng mặt trời, năng lượng gió (là dạng năng lượng tái tạo).* | **1. Các nguồn năng lượng thường dùng trong ngôi nhà.**  - Con người thường sử dụng năng lượng điện, năng lượng chất đốt đề thực hiện các hoạt động hằng ngày trong gia đình.  - Ngoài ra, người ta còn sử dụng năng lượng mặt trời, năng lượng gió đề chiếu sáng, phơi khô, ... hoặc tạo ra điện dùng để vận hành các đồ dùng điện trong gia đình. |

**Hoạt động 2: Tìm hiểu về lí do cần sử dụng tiết kiệm năng lượng.**

a. Mục tiêu: Giúp HS hiểu lí do cần sử dụng tiết kiệm năng lượng.

b. Nội dung: Các trường hợp khai thác tài nguyên thiên nhiên để sản xuất năng lượng gây tác hại đến môi trường, con người và làm cạn kiệt nguồn tài nguyên thiên nhiên.

c. Sản phẩm: ý thức sử dụng tiết kiệm năng lượng.

***Sử dụng tiết kiệm năng lượng để giảm chi phí, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên, bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khoẻ cho con người và cộng đồng.***

d. Tổ chức hoạt động:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| \* Chuyển giao nhiệm vụ:  GV chia lớp thành 6 nhóm, thực hiện thảo luận và trình bày kết quả thảo luận trên giấy A0 theo nội dung như sau:  Quan sát hình 2.2 SHS và trả lời các câu hỏi:  https://i.vdoc.vn/data/image/2021/08/16/cong-nghe-6-bai-2-2.jpg  - Năng lượng điện được sản xuất chủ yếu từ các nguồn nguyên liệu nào?  - ***Việc sử dụng điện vượt quá mức cần thiết có thể tác động như thế nào đến việc khai thác tài nguyên thiên nhiên để sản xuất điện?***  ***- Sử dụng chất đốt đề sản xuất và đun nấu gây ảnh hưởng như thế nào đến môi trường sống?***  \* Thực hiện nhiện vụ:  - HS đọc và theo dõi nội dung câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm tìm đáp án. Trình bày các đáp án phù hợp trên giấy A0.  - GV quan sát, hướng dẫn các nhóm khi có thắc mắc.  \* Báo cáo, thảo luận:  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận của nhóm mình.  - Các nhóm còn lại theo dõi, thắc mắc, nhận xét, bổ sung.  Dự kiến sản phẩm:  + Năng lượng điện được sản xuất chủ yếu từ các nguồn nguyên liệu như: than, dầu mỏ  ***+ Việc sử dụng điện vượt quá mức cần thiết có thể làm tăng việc khai thác tài nguyên thiên nhiên để sản xuất điện, dẫn đến nguồn tài nguyên thiên nhiên bị cạn kiệt.***  ***+ Sử dụng chất đốt để đun nấu và sản xuất gây ảnh hưởng đến môi trường sống như: sinh ra nhiều khí độc và chất độc gây ô nhiễm môi trường, ảnh hưởng đến sức khoẻ con người.***  \* Kết luận, nhận định:  - Các HS khác theo dõi, nhận xét, bổ sung.  - HS đánh giá theo bảng đánh giá.  - GV chính xác hoá kiến thức, HS ghi bài. | **II. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả**  **1. Lí do cần sử dụng tiết kiệm năng lượng**  Cần sử dụng tiết kiệm năng lượng để giảm chi phí, bảo vệ tài nguyên thiên nhiên đồng thời góp phần bảo vệ môi trường, bảo vệ sức khoẻ cho gia đình và cộng đồng. |

**Hoạt động 3: Biện pháp tiết kiệm năng lượng điện trong gia đình**

a. Mục tiêu: giới thiệu các biện pháp tiết kiệm điện trong gia đình.

b. Nội dung: các hành động gây lãng phí điện và các biện pháp sử dụng điện tiết kiệm và hiệu quả.

c. Sản phẩm: các biện pháp sử đụng tiết kiệm điện trong gia đình.

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| \* Chuyển giao nhiệm vụ:  - GV cho HS quan sát hình 2.3 và trả lời các câu hỏi theo cặp đôi:  https://i.vdoc.vn/data/image/2021/08/16/cong-nghe-6-bai-2-3.jpg  + Vì sao những việc làm trong hình 2.3 lại gây lãng phí điện năng?  + Kể thêm một số hành động gây lãng phí điện năng trong gia đình.  + Làm cách nào để tiết kiệm năng lượng trong gia đình?  - GV dẫn dắt HS tìm ra các biện pháp sử dụng điện hiệu quả hơn, tiết kiệm hơn.  \* Thực hiện nhiện vụ:  - HS đọc và theo dõi nội dung câu hỏi.  - HS thảo luận nhóm tìm đáp án.  - GV quan sát, hướng dẫn các nhóm khi có thắc mắc.  \* Báo cáo, thảo luận:  - Đại diện HS trình bày kết quả thảo luận của mình.  - GV giải thích các tình huống gây lãng phí điện.  - GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung.  Dự kiến sản phẩm:  - Những việc làm trong hình 2.3 lại gây lãng phí điện năng vì:  + Đèn bật khi trời còn sáng và không có người ở trong phòng;  + Tủ lạnh để mở trong khi nói chuyện điện thoại sẽ làm thất thoát hơi lạnh ra ngoài, lúc này tủ lạnh cần nhiều điện để cung cấp lạị nhiệt độ phù hợp;  + Bật ti vi khi đang đọc báo, lúc này không có nhu cầu sử dụng tivi, tivi để không có người xem gây lãng phí điện.  - Một số hành động gây lãng phí điện năng trong gia đình:  + Không tắt điện nhà vệ sinh sau khi sử dụng;  + Học xong không tắt đèn học;  + Không tắt đèn, tắt quạt trong phòng ngủ khi ra ngoài ăn cơm, …  - Một số biện pháp tiết kiệm năng lượng điện trong gia đình:  + Tắt các đồ dùng điện khi không có nhu cầu sử dụng;  + Điều chỉnh chế độ của các đồ dùng điện ở mức vừa đủ dùng;  + Thay các đồ dùng thông thường bằng các đồ dùng tiết kiệm điện;  + Tận dụng các nguồn năng lượng tự nhiên như: gió, ánh sáng mặt trời, … để giảm bớt việc sử dụng điện.  \* Kết luận, nhận định:  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - HS ghi bài. | **II. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả**  **2. Biện pháp tiết kiệm năng lượng điện trong gia đình**  - Chỉ sử dụng điện khi cần thiết; tắt các đồ dùng điện khi không sử dụng;  - Điều chỉnh hoạt động của đồ dùng ở mức vừa đủ dùng,  - Thay thế các đồ đùng điện thông thường bằng các đồ dùng tiết kiệm điện;  - Tận dụng gió, ánh sáng tự nhiên và năng lượng mặt trời để giảm bớt việc sử dụng các đồ dùng điện. |

**Hoạt động 4: Biện pháp tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình**

a. Mục tiêu: giới thiệu các biện pháp tiết kiệm chất đốt trong gia đình.

b. Nội dung: so sánh các trường hợp sử dụng chât đót đề xác định trường hợp sử dụng chất đốt tiết kiệm và hiệu quả.

c. Sản phẩm: các biện pháp sử dụng tiết kiệm chât đót trong gia đình.

d. Tổ chức thực hiện:

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV và HS** | **Nội dung cần đạt** |
| \* Chuyển giao nhiệm vụ:  - Quan sát hình 2.4 và trả lời các câu hỏi:  https://i.vdoc.vn/data/image/2021/08/16/cong-nghe-6-bai-2-4.jpg  + Trong những trường hợp hình 2.4, giả sử cùng chế biến một món ăn, theo em, trường hợp nào giúp tiết kiệm điện năng, vì sao?  + Hãy kể thêm các trường hợp tiết kiệm chất đốt khác mà em biết.  - GV yêu cầu HS khái quát hoá các biện pháp sử dụng chất đốt hợp lí, giúp tiết kiệm năng lượng chất đốt.  - GV yêu cầu HS kế thêm những cách tiết kiệm chất đốt ở gia đình.  \* Thực hiện nhiện vụ:  - HS đọc tiếp nhận câu hỏi và tiến hành suy nghĩ.  - GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện  \* Báo cáo, thảo luận:  - Đại diện HS trình bày kết quả của mình.  - GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung  Dự kiến sản phẩm:  - Trong những trường hợp hình 2.4, giả sử cùng chế biến một món ăn, trường hợp giúp tiết kiệm điện:  + Sử dụng lửa vừa đủ để chế biến món ăn vì sử dụng lửa quá to sẽ thất thoát nguồn nhiệt ra môi trường gây lãng phí năng lượng và ô nhiễm môi trường;  + Sử dụng bếp cải tiến giúp tiết kiệm năng lương chất đốt khi đun nấu đồng thời giảm bớt khói bụi làm ô nhiễm môi trường.  - Các trường hợp tiết kiệm chất đốt khác: điều chỉnh ngọn lửa khi đun nấu phù hợp với đáy nồi và phù hợp với món ăn; tắt thiết bị ngay sau khi sử dụng xong; sử dụng các loại đồ dùng, thiết bị có tính năng tiết kiệm điện.  \* Kết luận, nhận định:  - GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức.  - GV kết luận. | **II. Sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả**  **3. Biện pháp tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình**  - Một số biện pháp tiết kiệm năng lượng chất đốt trong gia đình:  + Điều chỉnh ngọn lửa khi đun nấu phù hợp với điện tích đáy nồi và phù hợp với món ăn,  + Tắt thiết bị ngay khi sử dụng xong;  + Sử dụng các loại đồ dùng, thiết bị có tính năng tiết kiệm năng lượng. |

**3. HOẠT ĐỘNG: LUYỆN TẬP**

a. Mục tiêu: làm sáng tỏ và củng cố và các kiến thức đã học.

b. Nội dung: bài tập phần luyện tập SGK.

c. Sản phẩm:

- Câu trả lời của HS.

- Bảng nhóm hoàn thành SĐTD của HS.

d. Tiến trình hoạt động:

**Nhiệm vụ 1:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ

- GV yêu cầu HS đọc bài tập trong SGK, suy nghĩ trả lời câu hỏi.

Câu 1. Em hãy cho biết nguồn năng lượng nào được sử dụng để duy trì hoạt động cho các đồ dùng, thiết bị sau: máy tính cẩm tay, bật lửa, quạt bàn, đèn pin, bếp cồn, tủ lạnh.

Câu 2. Ngoài các đồ dùng trên, em hãy kể thêm những đồ dùng sử dụng năng lượng điện và năng lượng chất đốt trong ngôi nhà.

Câu 3. Em hãy nêu những biện pháp tiết kiệm điện khi sử dụng vô tuyến truyền hình (TV), tủ lạnh.

Câu 4. Vì sao những cách làm dưới đây giúp tiết kiệm chất đốt?



\* Thực hiện nhiệm vụ:

- HS tiếp nhận nhiệm vụ, suy nghĩ trả lời câu hỏi.

- GV hướng dẫn, quan sát HS thực hiện.

\* Báo cáo, thảo luận:

- HS đưa ra câu trả lời.

- GV gọi HS khác nhận xét và bổ sung.

**Dự kiến câu trả lời:**

Câu 1:

- Nguồn năng lượng để duy trì cho máy tính cầm tay, quạt bàn, tủ lạnh, đèn pin là năng lượng điện.

- Nguồn năng lượng để duy trì cho bật lửa, bếp cồn là năng lượng chất đốt.

Câu 2.

- Những đồ dùng sử dụng năng lượng điện: tivi, máy lạnh, máy giặt, máy sấy tóc, …

- Những đồ dùng sử dụng năng lượng chất đốt: bếp ga, bếp than, …

Câu 3. Những biện pháp tiết kiệm điện khi sử dụng tivi, tủ lạnh:

- Khi chưa sử dụng: tắt hẳn nguồn điện của TV vì chế độ chờ của thiết bị cũng tiêu thụ điện năng.

- Khi đang sử dụng: không mở tủ lạnh nhiều lần hoặc mở tủ quá lâu, không để thực phẩm còn nóng vào tủ lạnh.

-Thường xuyên lau dọn, giữ thiết bị sạch sẽ cũng giúp cho thiết bị hoạt động hiệu quả hơn, tránh lãng phí điện năng.

Câu 4.

- Dùng nồi nhỏ phù hợp với lượng thực phẩm ít giúp sử dụng nguồn chất đốt hiệu quả và nấu nhanh hơn.

- Dùng kiếng chắn gió cho bếp gas giúp tránh thất thoát nhiệt giúp nấu nhanh hơn và tiết kiệm nguồn chất đốt.

- Ngâm đậu trước khi nấu mềm giúp giảm thời gian nấu, tiết kiệm chắt đốt.

\* Kết luận, nhận định

- HS nhận xét, đánh giá, bổ sung.

- GV nhận xét.

**Nhiệm vụ 2:**

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV chia lớp thành 4 nhóm, yêu cầu HS quan sát và hoàn thành sơ đồ tư duy nội dung bài học trong 5 phút.

\* Thực hiện nhiệm vụ:

*-* Học sinh quan sát sơ đồ, suy nghĩ và hoàn thành sơ đồ tư duy.

\* Báo cáo, thảo luận:

- HS lên trình bày.

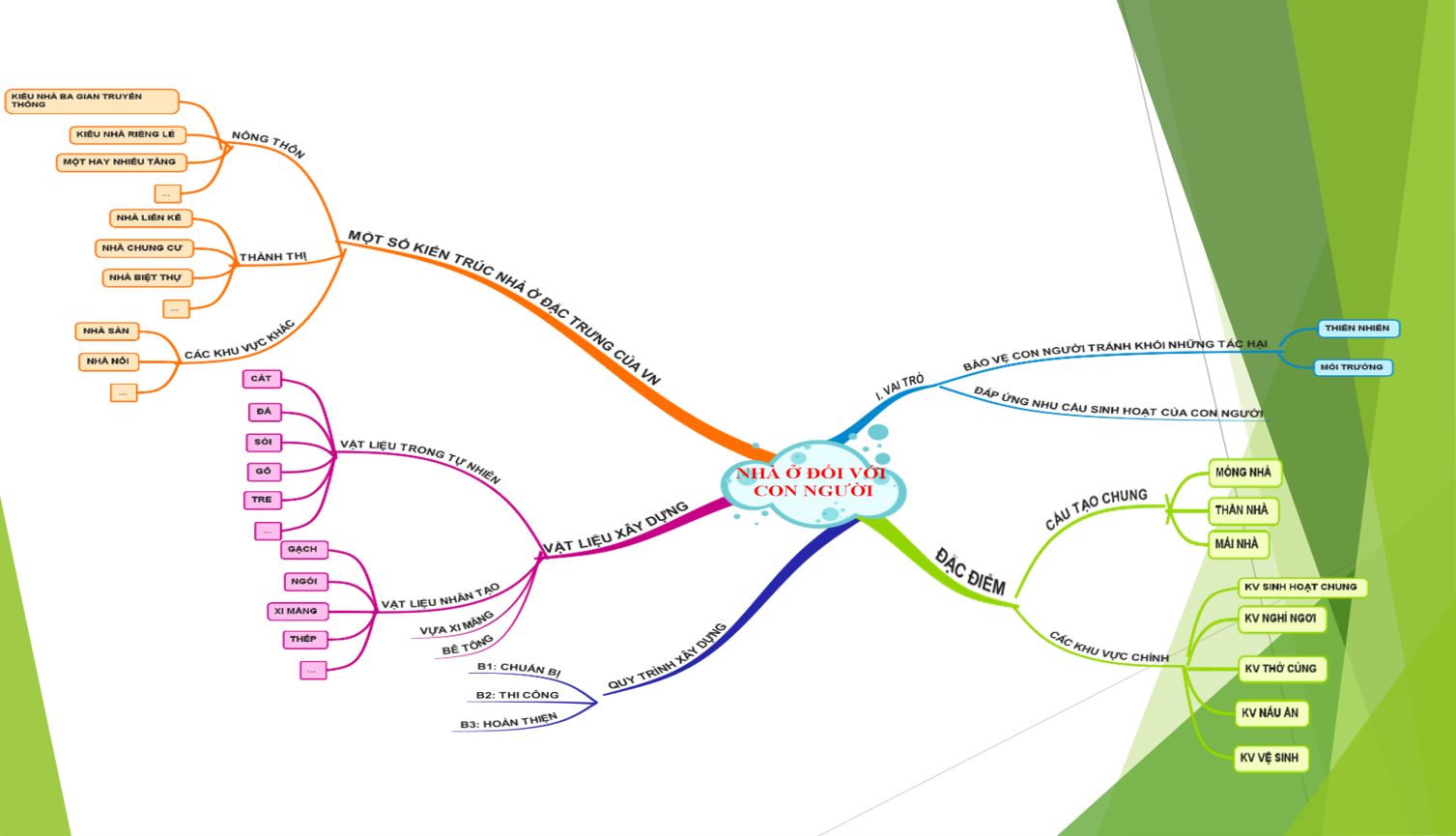
- Các nhóm khác theo dõi bổ sung.

\* Kết luận, nhận định:

*-* Nhận xét hoạt động.

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá



**4.** **HOẠT ĐỘNG: VẬN DỤNG**

a. Mục tiêu: giúp HS củng cố và vận dụng kiến thức, kĩ năng vừa học vào thực tiễn.

b. Nội dung:

- GV giao nhiệm vụ cho HS về nhà thực hiện:

+ Nhà em đang sử dụng những nguồn năng lượng nào? Nguồn năng lượng đó được sử dụng để làm gì?

+ Quan sát các hoạt động của gia đình, cho biết một số hành động gây lãng phí và tiết kiệm năng lượng điện và chất đốt? Để tránh tình trạng lãng phí đó, em cần làm gì?

c. Sản phẩm: báo cáo của học sinh.

d. Tổ chức hoạt động: Giáo viên giao nhiệm vụ cho HS về nhà làm và nộp lại báo cáo vào tiết sau.

\* Chuyển giao nhiệm vụ:

- GV yêu cầu HS về nhà quan sát, tìm hiểu và báo cáo vào vở bài tập theo nội dung:

+ Nhà em đang sử dụng những nguồn năng lượng nào? Nguồn năng lượng đó được sử dụng để làm gì?

+ Quan sát các hoạt động của gia đình, cho biết một số hành động gây lãng phí và tiết kiệm năng lượng điện và chất đốt? Để tránh tình trạng lãng phí đó, em cần làm gì?

\* Thực hiện nhiệm vụ:

- HS lắng nghe chuyển giao nhiệm vụ.

- HS về nhà quan sát các việc làm sử dụng các nguồn năng lượng trong gia đình; liệt kê và hoàn thành nội dung báo cáo học tập.

\* Báo cáo, thảo luận:

- HS trình bày kết quả vào tiết sau.

\* Kết luận, nhận định:

- Học sinh nhận xét, bổ sung, đánh giá.

- Giáo viên nhận xét, đánh giá.